TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **123**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 07 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/02/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu :- Anh Bùi Tuấn Phương, sinh năm 1980;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 10, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 52, ngõ 168 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

- Chị Lê Thị Anh Dung, sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Tổ 10, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Phòng 401, G5 Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2008 tại UBND phường Hạ Long, TP Nam Định, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung. Anh chị đã ly thân từ năm 2021, đến nay anh chị đã thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Phương và chị Dung thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

[2] Về con chung: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung sinh được 2 con chung là cháu Bùi Minh Đức, sinh ngày 06/5/2006 và cháu Bùi Minh Vũ, sinh ngày 18/10/2012. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho chị Dung là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Phương có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung là 15.000.000 đồng/tháng, kể từ khi quyết định

ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản và nhà đất chung: anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Anh Bùi Tuấn Phương tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Sự tự nguyện của anh Phương là phù hợp nên ghi nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung cùng thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung sinh được 2 con chung là cháu Bùi Minh Đức, sinh ngày 06/5/2006 và cháu Bùi Minh Vũ, sinh ngày 18/10/2012. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho chị Lê Thị Anh Dung là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Phương có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung là 15.000.000 đồng/tháng, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Phương có quyền đi lại, thăm nom con chung không được ai ngăn cản.

[1.3] Về tài sản và nhà ở chung: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[1.4] Về nợ chung: Anh Bùi Tuấn Phương và chị Lê Thị Anh Dung xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Tuấn Phương tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Phương đã nộp theo Biên lai thu số 0037008 ngày 19/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thanh Xuân;
- UBND phường Hạ Long, TP Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hiền